

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 242/2026/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phúc; ông Lò Văn Thôn

- **Thư ký phiên toà:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2026/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn K**, sinh năm 1983, tại xã Muối N, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Buồng Khoong, xã Muối N, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông: Quàng Văn B, con bà Quàng Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 14/2024/HS-ST ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Sơn La) xử phạt Quàng Văn K 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 27/9/2025, chưa được xóa án tích; nhân thân: Năm 2022 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2026 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Anh Mùa A D, sinh năm 1988, nơi cư trú: Bản Búa H, xã Nậm T, tỉnh Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Anh Lò Văn Đ, sinh năm 2008, nơi cư trú: Bản Đứa P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị H, sinh năm 1985, nơi cư trú: Bản L, xã Muối N, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 25 ngày 20/6/2026, tổ công tác Công an xã Nậm T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, phòng chống tội phạm tại bản P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La phát hiện một người đàn ông đang dừng xe ven đường có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người này khai nhận là Quàng Văn K, sinh năm 1983, trú tại Bản Buồng Kh, xã Muối N, tỉnh Sơn La. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên phải đang mặc của K có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; phát hiện tại túi quần phía sau bên phải K đang mặc 01 ví giả da màu nâu bên trong có các giấy tờ: 01 căn cước công dân mang tên Quàng Văn K; 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận Đ ký xe có BKS 26C1-331.23, 01 thẻ đảng viên, tất cả đều mang tên Mùa A D và 01 giấy Đ ký xe có BKS 26AD-045.37 mang tên Giàng A Chu; phát hiện tại túi áo khoác của K đang mặc 01 bơm kim tiêm. Khi được tổ công tác hỏi nguồn gốc giấy tờ, xe mô tô và điện thoại thì K khai nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda đang gắn BKS 26K1-281.61 và chiếc thoại là tài sản do K trộm cắp được vào ngày 29/5/2026 và ngày 18/6/2026 tại xã Nậm T. Xét thấy, có dấu hiệu tội phạm nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với K, thu 01 xe mô tô gắn BKS 26K1-281.61, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, cùng các đồ vật, giấy tờ tùy thân.

Cùng ngày, Công an xã Nậm T phối hợp với Trạm y tế xã Nậm T tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Quàng Văn K, kết quả dương tính với chất ma túy (*Loại OPI và MET*).

Quá trình điều tra Quàng Văn K khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 28/5/2026, Quàng Văn K đi bộ từ bản Nà Phặng, xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La đến bản Búa H, xã Nậm T, tỉnh Sơn La mục đích để tìm kiếm trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng, đến tối K ngủ tại lán nương bỏ không thuộc bản Búa H, xã Nậm T. Đến trưa ngày 29/5/2026, K đi vào trong bản Búa H để tìm kiếm tài sản chiếm đoạt, K quan sát thấy trong sân nhà của anh Mùa A D, sinh năm 1988 trú tại bản Búa H, xã Nậm T có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26AD-045.37 đang cắm chìa khóa ở ổ khóa điện dựng ở sân nhà, K quan sát thấy không có người trông coi nên tiến đến ngồi lên xe bật chìa khoá xe và nổ máy điều khiển chiếc xe đi theo hướng bản Xẻ, xã Nậm T đến đường tỉnh lộ 117C rồi điều khiển xe đi theo hướng xã Nậm T – xã Muối N để về nhà tại bản Buồng Kh, xã Muối N, tỉnh Sơn La. Về đến nhà, K mở cốp xe thấy bên trong có 01 chiếc ví giả da bên trong ví có các giấy tờ tùy thân mang tên Mùa A D và 01 giấy Đ ký xe mang tên Giàng A Chu. Sau đó, K để tất cả giấy tờ mang tên Mùa A D và căn cước của K vào trong chiếc ví rồi để vào trong cốp xe mô tô. Đến ngày 30/5/2026, K điều khiển chiếc xe sang nhà em gái là Quàng Thị H, sinh năm 1985, trú tại bản Lầm, xã Muối N, tỉnh

Sơn La, khi đến nơi thì có cháu Lò Thị Thanh Nhân, sinh năm 2015 đang ở nhà một mình (con gái của chị H), K quan sát thấy xe mô tô của chị H đang dựng ở sân nhà và ở dưới đất cạnh chiếc xe có BKS 26K1-281.61, nhằm tránh việc trộm cắp bị phát hiện nên K đã tháo yếm của chiếc xe do chiếm đoạt được thay vào yếm xe của chị H (cả hai yếm xe đều màu đen giống nhau), nhặt BKS 26K1-281.61 ở dưới đất thay vào BKS 26AD-045.37, còn BKS 26AD-045.37 thì K để cạnh chiếc xe chị H. Thay xong, K điều khiển chiếc xe đi về nhà, do không có phương tiện đi lại nên K chưa bán chiếc xe mà sử dụng để phục vụ việc đi lại. Đến khoảng 09 giờ ngày 18/6/2026, K điều khiển xe đi từ nhà đến bản Đứa P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La mục đích tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt, khi đi qua nhà của anh Lò Văn KH, sinh năm 1985, trú tại bản Đứa P, xã Nậm T, K quan sát thấy không có ai ở nhà, cửa không khóa nên K mở cửa đi vào trong nhà tìm kiếm tài sản thì phát hiện 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X của cháu Lò Văn Đ, sinh năm 2008 (con trai anh KH) đang cắm sạc để ở trên đệm ngủ, K rút dây sạc rồi cho chiếc điện thoại vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra khỏi nhà rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 14 giờ ngày 19/6/2026, K đem theo số tiền 100.000đ (là tiền do K lao động làm thuê mà có) và 01 bơm kim tiêm rồi điều khiển chiếc xe đi từ nhà đến bản Nà Phặng, xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, K gặp một người nam giới nhìn giống người sử dụng ma túy đang đứng ở ven đường, K nói chuyện và hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng từ người này. Sau khi mua được ma túy, K đi ra suối gần đó để lấy nước suối cho vào bơm kim tiêm rồi cho số ma túy vừa mua được hòa lẫn nước trong bơm kim tiêm đem theo sử dụng bằng hình thức tiêm chích qua đường tĩnh mạch vào cơ thể, sử dụng ma túy xong K thấy người đàn ông bán ma túy cho K cũng đang sử dụng viên Hồng phiến gần đó bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp, K đến xin sử dụng cùng thì người này đồng ý và cho K sử dụng cùng, sau khi sử dụng xong K điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 05 giờ ngày 20/6/2026, K đem theo chiếc điện đã trộm cắp từ trước đó rồi điều khiển chiếc xe chiếm đoạt được đi từ nhà đến bản P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La mục đích để bán chiếc điện thoại lấy tiền chi tiêu. Đến trưa ngày 20/6/2026, khi K đang ở khu chợ bản P, xã Nậm T tìm chỗ bán điện thoại thì bị tổ công tác Công an xã Nậm T làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, đồng thời hỏi về nguồn gốc chiếc xe và chiếc điện thoại, K đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, tổ công tác đã lập biên bản sự việc, tạm giữ 01 chiếc xe mô tô, 01 chiếc điện thoại và vật chứng liên quan.

Ngày 11/8/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tiến hành xác định hiện trường nơi bị can thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đối với hiện trường vụ chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 26AD-045.37 của anh Mùa A D, hiện trường được xác định là vị trí giữa sân trước nhà của anh Mùa A D trú tại bản Búa H, xã Nậm T; đối với hiện trường vụ chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X của Lò Văn Đ, hiện trường được xác định là khu vực đệm trái sắn (chỗ ngủ của Đ) trong nhà sán của anh Lò Văn KH, sinh năm 1985, trú tại bản Đứa P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La (bố của Đ). Kết quả xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc phù hợp với lời khai của bị can và những người bị hại về vị trí để tài sản trước khi bị can chiếm đoạt.

Ngày 22/6/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô, chiếc ví giả da và chiếc điện thoại do Quàng Văn K chiếm đoạt. Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 23/6/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND xã Nậm T, kết luận:

“- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave α , màu sơn đen, có biển kiểm soát 26AD-045.37, số khung RLHJA3930RY689472, số máy JA70E0613133, đã cũ qua sử dụng, trị giá 12.000.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, đã qua sử dụng, có số IMEI 053039092516302, số Seri G6WVV4E1JCLJ, trị giá 2.550.000 đồng;

- 01 chiếc ví giả da màu nâu, nhãn hiệu CARTELO, trị giá 30.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản là: 14.580.000 đồng”.

Cáo trạng số 180/CT-VKSSLA-KV ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La để xét xử bị cáo Quàng Văn K về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn K từ 02 năm đến 02 năm 04 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Mùa A D, anh Lò Văn Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu huỷ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị H 01 biển kiểm soát xe mô tô có số 26K1-281.61.

Về án phí: Bị cáo Quàng Văn K là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Quàng Văn K không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại: Anh Mùa A D, anh Lò Văn Đ đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị H 01 biển kiểm soát xe mô tô có số 26K1-281.61.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Ngày 29/5/2026, Quàng Văn K đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , có BKS 26AD-045.37, trị giá 12.000.000 đồng và 01 chiếc ví giả da trị giá 30.000 đồng của anh Mùa A D, khi anh D để chiếc ví chứa giấy tờ tùy thân trong cốp xe và dựng xe tại sân nhà thuộc bản Búa H, xã Nậm T, tỉnh Sơn La. Đến ngày 18/6/2026, K tiếp tục có hành vi lén lút, chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X trị giá 2.550.000đ của cháu Lò Văn Đ khi Đ đang cắm sạc chiếc điện thoại để trên đệm ngủ trong nhà tại bản Đứa P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La. Tổng giá trị tài sản do K chiếm đoạt là 14.580.000 đồng, mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân thì phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường và kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 23/6/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân xã Nậm T, tỉnh Sơn La. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La truy tố bị cáo Quàng Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Quàng Văn K thực hiện đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình

phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ và xã hội lên án mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe phòng ngừa chung và cải tạo riêng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đó là phạm tội nhiều lần và tái phạm. Ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Năm 2022 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng. Do đó khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết giảm tăng nặng, nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, trị giá tài sản do bị cáo chiếm đoạt, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về các vấn đề liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Ngày 20/6/2026, Công an xã Nậm T phối hợp với Trạm y tế xã Nậm T tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của K có kết quả dương tính với chất ma túy, K khai nhận có sử dụng ma túy loại Heroine và Hồng phiến vào ngày 19/6/2026 tại bản Nà Phặng, xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La. Kết quả điều tra về nhân thân Quảng Văn K xác định: Ngày 17/8/2022, Quảng Văn K bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng, đến ngày 17/6/2024 thì chấp hành xong; Ngày 23/7/2024, Quảng Văn K bị tổ công tác Công an xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn (cũ), tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy và bị Tòa án nhân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Sơn La) xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 27/9/2025 (chưa được xóa án tích). Kết quả xác minh tại UBND xã Muối N, tỉnh Sơn La không tìm thấy tài liệu nào thể hiện UBND xã Bản Lằm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (sau sáp nhập là UBND xã Muối N, tỉnh Sơn La) ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai đối với Quảng Văn K. Mặt khác, ngày 23/7/2024 K bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị xử phạt tù nên căn cứ theo điểm b khoản 3 Điều 43 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 thì Quảng Văn K được đưa ra khỏi danh sách quản lý sau cai nghiện ma túy của UBND xã Bản Lằm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (sau sáp nhập là UBND xã Muối N, tỉnh Sơn La). Hiện tại, Quảng Văn K cũng không thuộc trường hợp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương nên bị can không thuộc chủ thể của tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự, do đó hành vi của bị can không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của K đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP của Chính phủ nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã sao gửi tài liệu và có Công văn đề nghị Công an xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quảng Văn K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy, không có giấy phép lái xe của Quảng Văn K, đã vi phạm quy định tại điểm e khoản 9 Điều 7, điểm a khoản 5 Điều 18 Nghị định 168/2024/NĐ-CP, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã sao chuyển tài liệu liên quan đến Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La để làm thủ tục ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quảng Văn K.

Đối với chị Quảng Thị H là em gái của bị cáo Quảng Văn K, ngày 30/5/2026 khi K đã điều khiển xe mô tô đến nhà chị H và có nhật biển số xe, yếm xe của chị H thay vào chiếc xe chiếm đoạt được. Tại thời điểm này, chị H đi làm nương, chỉ có con của chị H là cháu Lò Thị Thanh Nhân, sinh năm 2015 ở nhà nên chị H không biết việc K chiếm đoạt chiếc xe của người khác và thay đổi biển số xe của chị vào xe chiếm đoạt được, ngày 01/7/2026 chị H đã đem biển kiểm soát 26AD-045.37 do K để lại giao nộp cho Cơ quan CSDDT Công an tỉnh Sơn La.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave α , màu sơn đen, có biển kiểm soát 26AD-045.37 do Quảng Văn K chiếm đoạt. Kết quả xác minh xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh Mùa A D, sinh năm 1988, trú tại bản Búa H, xã Nậm T, tỉnh Sơn La. Chiếc xe được anh D mua lại xe cũ từ cửa hàng mua bán xe cũ anh Dương Xuân Lộc có địa chỉ tại Tổ dân phố 1, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La vào cuối năm 2025; chiếc xe có Đ ký mang tên anh Giàng A Chu, sinh năm 1987, trú tại bản Lọng Hỏm, xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La (chiếc xe do anh Chu bán cho cửa hàng mua bán xe máy cũ Xuân Lộc), anh D mua lại xe cũ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Kết quả tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng của vụ án khác. Ngày 29/5/2026, anh D dựng chiếc xe ở sân trước nhà rồi đi làm việc thì bị mất trộm, ngày 26/6/2026 anh D có đơn xin lại chiếc xe mô tô cùng các

giấy tờ liên quan. Ngày 17/8/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cùng giấy tờ liên quan cho anh Mùa A D là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, do bị can chiếm đoạt là tài sản của cháu Lò Văn Đ, sinh năm 2008, trú tại bản Đưa P, xã Nậm T, tỉnh Sơn La. Chiếc điện thoại là do cháu Đ mua từ cửa hàng mua bán điện thoại cũ tại xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La từ tháng 10/2025. Sáng ngày 18/6/2026, Đ đi làm nương cùng gia đình và có sạc chiếc điện ở trên đệm ngủ thì bị chiếm đoạt, ngày 30/7/2026 Đ có đơn xin lại chiếc điện thoại di động. Ngày 17/8/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động cho Đ là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với 01 biển kiểm soát xe mô tô có số 26K1-281.61 do bị cáo Quảng Văn K nhật tại nhà của chị Quảng Thị H lắp vào xe mô tô do bị cáo đã chiếm đoạt được của anh Mùa A D. Được xác định biển số xe của chị H, nên cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Quảng Thị H.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Mùa A D, anh Lò Văn Đ đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Quảng Văn K là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn K phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2026.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quảng Thị H 01 biển kiểm soát xe mô tô có số 26K1-281.61.

Các vật chứng trên đang được bảo quan tại kho vật chứng PC11 Công an tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Quảng Văn K được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2026).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 3 - Sơn La (03);
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-Sơn La;
- Bị hại; Người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long